TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HNGĐ-ST
Ngày 23-6-2025
Về việc "*Ly hôn*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

2. Ông Nguyễn Văn Triệu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh không tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc:*"Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1992 (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt);
Địa chỉ: ấp 1, xã Đ, huyện Đ tỉnh L.

2. *Bị đơn*: Anh Lục Quốc T1, sinh năm 1981 (vắng mặt);
Địa chỉ: ấp H A, xã Đ, huyện C, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/9/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Thanh Ttrình bày:* Chị và anh Lục Quốc T1 xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ. Thời gian đầu hôn nhân chị T và anh T1 chung sống với nhau hạnh phúc nhưng sau đó thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, chị T và anh T1 thường xuyên cãi vả, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh T1 không chí thú làm ăn, chị T nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T1 không thay đổi. Xét thấy mâu thuẫn của chị T và anh T1 ngày càng trầm trọng và ly thân từ tháng 06 năm 2024 cho đến nay,

tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau, không thể hàn gắn nên chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với anh Lục Quốc T1.

Con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lục Quốc T1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật của vụ án: "*Ly hôn*" căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và anh Lục Quốc T1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ vào Điều 228, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đưa ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lục Quốc T1 xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2023, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ là hôn nhân được pháp luật thừa nhận.

[4] Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lục Quốc T1 xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2023 nhưng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống đến tháng 6 năm 2024 thì ly thân cho đến nay. Nguyên nhân do anh T1 không chí thú làm ăn, không lo cho gia đình, chị T đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T1 không thay đổi. Ngoài ra, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T1 không đến Tòa án, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của anh T1 về hôn nhân của anh chị, xem như anh T1 bỏ mặt cuộc hôn nhân này. Căn cứ quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình thì vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh Tvà anh Lục Quốc T1 đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lục Quốc T1 ly hôn là có cơ sở.

[5] Con chung, về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T. Cho chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Lục Quốc T1.

Con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Thanh T chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị T đã nộp theo biên lai số 0009664 ngày 18/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị T không phải nộp thêm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đoàn Thị Thu Trang

* *Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.